

# ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

● TÔ THIÊN HIỀN

## TÓM TẮT:

Bài viết phân tích các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương và hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn An Giang giai đoạn 2019-2021. Từ đó, đề xuất một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang trong thời gian tới nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương An Giang và đất nước.

**Từ khóa:** quản lý ngân sách nhà nước, đổi mới, hiệu quả, tỉnh An Giang.

## 1. Đặt vấn đề

Trong quá trình đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vấn đề được Nhà nước quan tâm nhiều nhất đó là hoạt động quản lý thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN), đảm bảo nguồn thu tài chính - tiền tệ đáp ứng nhu cầu chi NSNN. Hoạt động thu, chi ngân sách (NS) phải phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước. Trong tiến trình đổi mới nền kinh tế, các hình thức thu, chi NSNN ở địa phương đã từng bước thay đổi, điều chỉnh để thực hiện nhiệm vụ tập trung nguồn thu cho chi NSNN, là công cụ điều chỉnh vĩ mô quan trọng của Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các hình thức thu, chi NSNN vẫn còn hạn chế, bất cập với tình hình thực tế của địa phương, cần phải tiếp tục điều chỉnh, bổ sung nguồn thu đảm bảo nhu cầu chi NSNN. Do vậy, việc nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp “Đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn An Giang” trong thời gian tới là cần thiết.

## 2. Thực trạng hoạt động thu, chi NSNN địa phương An Giang giai đoạn 2019-2021

*\* Kết quả thu NSNN địa phương An Giang giai đoạn 2019-2021 cho thấy, tổng thu NSNN địa phương An Giang có lúc tăng và lúc giảm nhẹ trong giai đoạn 2019-2021. Cụ thể như sau:*

Năm 2019, thu NSNN là 19.703 tỷ đồng, năm 2020 là 21.089 tỷ đồng, tăng so với năm 2019 là 1.386 tỷ đồng. Đến năm 2021, thu NSNN đạt 21.044 tỷ đồng, giảm nhẹ so với năm 2020 là 45 tỷ đồng. Nguyên nhân số liệu thu tăng qua năm đã thể hiện tính thuận lợi về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, năng lực quản lý, điều hành tốt của các ngành thu NSNN như: Thuế, Hải quan, Kho bạc nhà nước,... và các ngành, đơn vị có liên quan đến việc tổ chức thực hiện, quản lý, điều hành nguồn thu NSNN của địa phương. (Sở Tài chính An Giang, 2019-2021).

Năm 2020, số thu kết dư so với năm 2019 giảm 301 tỷ đồng do đáp ứng nhu cầu chi NSNN của địa

phương An Giang năm 2020. Riêng năm 2021, do ảnh hưởng chung về tình hình đại dịch Covid-19, nguồn thu NSNN của địa phương có giảm nhẹ so với năm 2020. Trong đó, số thu bổ sung từ NS cấp trên so với năm 2020 giảm 577 tỷ đồng; số thu kết dư so với năm 2020 giảm 373 tỷ đồng (Sở Tài chính An Giang, 2019-2021).

*\* Trong giai đoạn 2019-2021, tổng chi NSNN địa phương An Giang có tăng qua các năm và có giảm nhẹ trong năm 2021. Cụ thể:*

Tổng chi NSNN địa phương năm 2019 là 19.213 tỷ đồng, năm 2020 là 20.972 tỷ đồng (tăng so với năm 2019 1.759 tỷ đồng) và đến năm 2021 là 20.924 tỷ đồng (giảm nhẹ so với năm 2020 48 tỷ đồng) (Sở Tài chính An Giang, 2019-2021). Số chi tăng qua các năm theo xuất phát từ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước; không ngừng đổi mới, quản lý chi NSNN địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả chi NSNN để tăng cường nguồn thu NS của địa phương. Bên cạnh đó, công tác quản lý, điều hành của ngành chi tài chính của các ngành, các cấp, đơn vị có liên quan đã ảnh hưởng tích cực, hiệu quả đến quản lý chi NSNN các năm liên tiếp; trong năm 2021 có chi NSNN địa phương giảm là do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 của thế giới.

Trong đó, giai đoạn 2019-2021, chi đầu tư phát triển có giảm nhẹ, cụ thể: năm 2019 chi đầu tư phát triển là 4.376 tỷ đồng, năm 2020 là 3.998 tỷ đồng và đến năm 2021 là 3.161 tỷ đồng. (Sở Tài chính An Giang, 2019-2021)

Đặc biệt, chi chương trình mục tiêu để đẩy mạnh, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cùng với khu vực thế giới. Cụ thể: về việc xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển hạ tầng du lịch; phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo vào năm 2020, chi chương trình mục tiêu là 643 tỷ đồng (tăng so với năm 2019 là 423 tỷ đồng) và đến năm 2021 là 902 tỷ đồng (tăng so với năm 2020 là 259 tỷ đồng). Đến năm 2020, chi khác là 1.052 tỷ đồng (tăng so với năm 2019 là 1.017 tỷ đồng) và đến năm 2021 chi khác là 1.152 tỷ đồng (tăng so với năm 2020 là 100 tỷ đồng). (Sở Tài chính An Giang, 2019-2021)

*\* Số liệu kết dư NSNN địa phương An Giang cho thấy trong giai đoạn 2019-2021, tổng thu, tổng chi NSNN địa phương và kết dư NSNN địa phương An Giang có tăng và giảm qua năm. Cụ thể:*

Tổng thu NSNN địa phương năm 2019 là 19.703 tỷ đồng, năm 2020 là 21.089 tỷ đồng; đến năm 2021 là 21.044 tỷ đồng. Tương tự, số tổng chi NSNN địa phương năm 2019 là 19.213 tỷ đồng, năm 2020 là 20.972 tỷ và đến năm 2021 là 20.924 tỷ đồng. Số kết dư năm 2019 là 490 tỷ đồng, năm 2020 là 117 tỷ đồng; đến năm 2021 là 120 tỷ đồng. Nhìn chung, giai đoạn 2019-2021 số kết dư NS địa phương An Giang đã không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi NSNN của địa phương, tiết kiệm chi để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương An Giang. (Sở Tài chính An Giang, 2019-2021)

### **3. Đánh giá chung**

#### **3.1. Những kết quả tích cực**

Trong quá trình hoạt động thu, chi NSNN địa phương, tỉnh An Giang đã đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương trên nhiều phương diện:

- Góp phần ổn định mức động viên nguồn thu vào NSNN mỗi năm đều tăng, bảo đảm các chỉ tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Sắp xếp tổ chức bộ máy ở Chi cục Thuế làm tiền đề để tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ công chức thực hiện cơ chế quản lý thuế mới theo chức năng cấp Chi cục Thuế.

- Hầu hết UBND xã, phường, thị trấn rất quan tâm và tích cực thực hiện công tác ủy nhiệm thu, đôn đốc các ủy nhiệm thu nhanh và nộp kịp thời vào Kho bạc Nhà nước.

- Chi NSNN từng bước được cơ cấu lại theo hướng xóa bỏ bao cấp, thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tăng chi đầu tư xã hội, cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, xóa đói giảm nghèo, phát triển nông nghiệp - nông thôn, bảo vệ môi trường, củng cố an ninh - quốc phòng.

- Nâng cao năng lực quản lý đảm bảo chi NS có tiết kiệm và hiệu quả cao.

- Phát huy tính năng động sáng tạo của các cấp chính quyền, nhất là đối với NS và chính quyền cấp xã.

- Đưa chu trình quản lý NSNN vào nền nếp sau

khi Luật NSNN có hiệu lực, công tác lập, chấp hành và quyết toán NS đã được địa phương chấp hành nghiêm túc.

### **3.2. Một số hạn chế và nguyên nhân**

Bên cạnh những thành công trong quản lý thu, chi NSNN ở địa phương trong thời gian qua, quản lý thu, chi NSNN tại An Giang vẫn còn những mặt hạn chế, như:

- Công tác tuyên truyền của các Chi cục Thuế, UBND xã, phường, thị trấn còn hạn chế, chưa thông suốt trong các cơ quan ban ngành địa phương, cơ sở kinh doanh và nhân dân.

- Việc phân cấp quản lý chi NSNN cho các cấp ở địa phương chưa xứng tầm với khả năng và điều kiện cụ thể của địa phương, còn tập trung quản lý nhiều ở NS cấp tỉnh, chưa phát huy tốt tính năng sáng tạo, tự chủ và tính chịu trách nhiệm của từng địa phương.

- Tình hình thu, chi NS địa phương An Giang năm 2021 có giảm là do đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến xã hội và các ngành kinh tế trên địa phương.

Nguyên nhân hạn chế: Những hạn chế trên là do cơ chế, chính sách thu NSNN chưa hoàn chỉnh, có nhiều loại thu, nhưng vẫn sơ hở, không bao quát hết nguồn thu và diện thu, chưa tập trung hết các nguồn thu để hình thành một hệ thống thu hoàn chỉnh. Trong quyết toán chi NSNN của từng cấp cũng còn hạn chế, do đội ngũ làm công tác chuyên môn tài chính, nhất là cán bộ cấp xã chưa có chuyên môn theo quy định, một phần là cán bộ xã thường thay đổi theo nhiệm kỳ của HĐND xã.

### **3.3. Kế hoạch thu, chi NSNN tỉnh An Giang trong giai đoạn 2021-2030**

Trong năm 2022, UBND tỉnh An Giang đã đề ra mục tiêu cụ thể đối với kế hoạch thu NSNN trên địa bàn trong giai đoạn 2021-2030 như sau: năm 2025, thu NSNN dự kiến đạt 25.578 tỷ đồng, đến năm 2030, thu NSNN dự kiến đạt 32.643 tỷ đồng. (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2022).

Đối với kế hoạch chi NSNN, An Giang dự kiến chi giai đoạn 05 năm 2021 - 2025 là: chi NSDP An Giang năm 2025 là 25.324 tỷ đồng, đến năm 2030 là 32.318 tỷ đồng. (Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, 2022)

## **4. Đề xuất một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi NSNN địa phương An Giang**

Trước những hạn chế còn tồn tại trong công tác thu, chi NSNN tại tỉnh An Giang, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi NSNN địa phương An Giang trong thời gian tới, cụ thể:

### **4.1. Nhóm giải pháp quản lý thu NSNN**

*Một là*, khai thác đầy đủ và hiệu quả các nguồn thu ở địa phương: thuế, phí và lệ phí, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thuê nhà, thu khác NS (thu phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông, phạt vi phạm hành chính); thu cố định tại xã, các khoản thu để lại quản lý chi NS (thủy lợi phí, viện phí, học phí); nguồn thu tiềm ẩn (thu vay, thu viện trợ, thu hợp tác lao động, nguồn thu vận động nhân dân, nhà doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp) để đầu tư xây dựng các công trình công cộng, thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo.

*Hai là*, hoàn thiện phân cấp quản lý thu giữa NS Trung ương và NS địa phương: thu giành 100% cho NS địa phương như thuế giá trị gia tăng từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Thu điều tiết giữa NS Trung ương và NS địa phương như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế chuyển thu nhập ra nước ngoài. Tỷ lệ phân chia các khoản thu điều tiết chỉ có giá trị trong thời kỳ ổn định 3 đến 5 năm. Thu trợ cấp đối với địa phương như NS Trung ương chỉ trợ cấp bổ sung cân đối cho NS địa phương, không nên cấp toàn bộ phần thiếu hụt.

*Ba là*, mở rộng quyền tự chủ cho chính quyền cấp xã trong khai thác các nguồn thu của địa phương: chấn chỉnh và phát triển các nguồn thu để lại cho NS cấp xã. Hướng dẫn các khoản huy động nhân dân đóng góp. Phối hợp chỉ đạo quản lý các nguồn thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%). Giải quyết kịp thời nguồn thu bổ sung từ NS cấp trên cho NS cấp xã. Có cơ chế tạo nguồn thu và cơ chế quản lý nguồn thu NS xã đảm bảo nhu cầu chi tiêu của xã.

*Bốn là*, hoàn thiện bộ máy quản lý thu các cấp: tổ chức thực hiện tốt công tác phân loại cán bộ theo chuẩn mực thi đua về năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức để bố trí vào các vị trí thích hợp của mô

hình tổ chức mới. Thực hiện tốt việc điều động, luân chuyển, luân phiên công việc đối với cán bộ theo chế độ đã quy định. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý thu theo hướng chuyên môn hóa kỹ năng quản lý thực hiện nghiêm túc các quy trình nghiệp vụ, khai thác và sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

*Năm là, hoàn thiện hệ thống pháp lý trong quản lý thu NS nhà nước:* trong chính sách thuế phải hình thành một cơ cấu thuế hợp lý nhằm tăng cường nguồn thu và vai trò điều tiết vĩ mô của nhà nước. Hệ thống thuế phải đơn giản, ổn định, mang tính luật pháp cao và có sự tương đồng với khu vực và thông lệ quốc tế.

#### **4.2. Nhóm giải pháp quản lý chi NSNN**

*Một là, hoàn thiện phân cấp quản lý chi NSNN:* Điều chỉnh phân cấp NSNN phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của nhà nước và năng lực quản lý của mỗi cấp trên địa bàn. Đảm bảo vai trò chủ đạo của NS trung ương và vị trí độc lập của NS địa phương trong hệ thống NSNN. Đảm bảo nguyên tắc công bằng trong phân cấp NSNN. Phân định rõ ràng nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp NS. Chủ động cân đối NS các cấp ở địa phương trong quá trình thực hiện quản lý NSNN, đẩy nhanh quá trình phát triển, tránh lãng phí nguồn lực, chậm mang lại hiệu quả.

*Hai là, đổi mới công tác lập và quyết định dự toán chi NSNN:* Hoàn thiện quy trình lập dự toán NS đảm bảo yêu cầu, căn cứ lập dự toán theo Luật định, thực hiện đầy đủ đúng trình tự xây dựng dự toán, quyết định, phân bổ, giao dự toán NSNN. Xây dựng định mức chuẩn mực làm cơ sở cho việc lập dự toán và xét duyệt dự toán phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đổi mới về quyết định dự toán chi NS: Phải dựa vào các chuẩn mực khoa học đã được xác định.

*Ba là, hoàn thiện quá trình chấp hành chi NSNN:* Đặc biệt coi trọng khâu chấp hành dự toán chi dựa trên cơ sở xem xét từng dự toán được duyệt có nhu cầu chi theo yêu cầu thực tế dự kiến của năm kế hoạch để điều chỉnh tăng, giảm chi ở các quý, tháng cho phù hợp với tình hình thực tế của năm kế hoạch. Chấp hành dự toán chi NSNN qua các hình thức cấp phát kinh phí: Có sự kết hợp giữa cơ quan Tài chính các cấp đảm bảo NS cấp trên quan tâm

hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho NS cấp dưới. Ngược lại, NS cấp dưới phải chấp hành theo hướng dẫn, chỉ đạo của ngân sách cấp trên và thông tin kịp thời cho NS cấp trên. Kiểm soát chi NSNN qua KBNN: Phải chú trọng kiểm soát tính cơ bản, trọng yếu các hồ sơ, chứng từ, thủ tục, trình tự chi đầu tư phát triển nói chung và chi XDCB nói riêng, kể cả khoản chi thường xuyên.

*Bốn là, hoàn thiện công tác kế toán, quyết toán NSNN:* hoàn thiện công tác kế toán: tiếp tục chuẩn hóa đội ngũ kế toán tài chính các cấp, phải có trình độ chuyên môn theo quy định. Tiếp tục hoàn thiện chương trình kế toán chuyển giao của Bộ Tài chính và kết nối thông suốt và vận hành mạng nội bộ của ngành. Công tác quyết toán NSNN phải thực sự quan tâm khâu phân tích số liệu, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương, tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND các cấp và rút ra những bài học kinh nghiệm phục vụ cho việc quản lý và điều hành chi NSNN ở địa phương cho những năm tiếp theo.

*Năm là, đổi mới công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán trong quản lý NSNN:* tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc lập dự toán thu, chi NSNN, nhất là khâu hướng dẫn số thông báo kiểm tra về dự toán NS phải thật cụ thể; và khâu xét duyệt dự toán phải thực sự thận trọng, khách quan, thậm chí phải trao đổi, thảo luận với đơn vị để làm sáng tỏ các nhu cầu trong dự toán, phục vụ tốt cho việc xét duyệt dự toán cho đơn vị thụ hưởng NSNN. Cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước phải quan tâm kiểm tra theo dự toán được duyệt, chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành, tính hợp pháp, hợp lệ các chứng từ, đặc biệt quan tâm đến hiệu quả việc chi tiêu NSNN.

#### **5. Kết luận**

Trong giai đoạn 2019-2021, hoạt động thu, chi NSNN địa phương An Giang đã không ngừng phát triển quản lý NSNN của địa phương để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Với những giải pháp nêu trên sẽ góp phần đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi NSNN địa phương An Giang trong thời gian tới, phục vụ cho việc quản lý, điều hành NSNN ở địa phương An Giang được tốt hơn, chặt chẽ và hiệu quả hơn, góp phần tích cực thực hiện thành công quản lý thu, chi NSNN của địa phương và đất nước cùng xu hướng hội nhập quốc tế ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang (2020). Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 23 tháng 10 năm 2020 về tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
2. Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang (2021). Kế hoạch số 104/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 về ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của tỉnh An Giang.
3. Sở Tài chính An Giang. Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước địa phương An Giang năm 2019, 2020, 2021.
4. Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang (2022). Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
5. Hội đồng Nhân dân tỉnh An Giang (2020). Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 phê chuẩn kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025.

**Ngày nhận bài: 12/5/2023**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 29/5/2023**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 14/6/2023**

*Thông tin tác giả:*

**TS. TÔ THIÊN HIỀN**

**Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh**

**INNOVATING AND IMPROVING THE EFFICIENCY  
OF MANAGEMENT AT STATE BUDGET COLLECTION  
AND SPENDING IN AN GIANG LOCAL**

● **Dr. TO THIEN HIEN**

An Giang University, Vietnam National University, Ho Chi Minh City

**ABSTRACT:**

The paper studied activities of State budget revenue and expenditure in An Giang local in the period of 2019-2021. Basing on that, solutions to enhance the efficiency the management at state budget collection and spending in An Giang local in the future to contribute to the socio-economic development of the locality and the country.

**Keywords:** State budget management, innovating, effective, An Giang province.